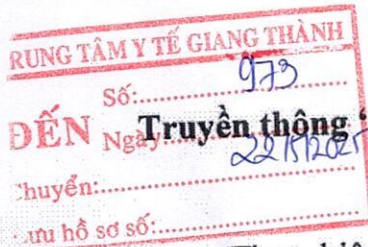


Số: 714 /KH-KSBT

Kiên Giang, ngày 22 tháng 5 năm 2025



KẾ HOẠCH

Truyền thông “Ngày vi chất dinh dưỡng” Chiến dịch uống Vitamin A đợt I và cân trẻ dưới 5 tuổi năm 2025

Thực hiện chỉ đạo của Viện Dinh dưỡng tại Công văn số 453/VDD-GDTT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Viện Dinh dưỡng về việc Truyền thông Ngày Vi chất dinh dưỡng (01-02/6);

Thực hiện kế hoạch số 712 /KH-KSBT, ngày 22/5/2025 của trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kiên Giang về việc Triển khai Chiến dịch bổ sung vitamin A đợt I kết hợp cân trẻ dưới 5 tuổi và uống vitamin A đợt II năm 2025. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Kiên Giang xây dựng kế hoạch truyền thông triển khai chiến dịch uống vitamin A đợt I “ ngày Vi chất dinh dưỡng” và cân trẻ dưới 5 tuổi năm 2025 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

Thông tin, giáo dục truyền thông cho các bà mẹ và cộng đồng về ảnh hưởng của vi chất và dinh dưỡng (VitaminA, Sắt, Iốt...) đến sức khỏe và các biện pháp phòng chống.

Khuyến khích vận động các gia đình đưa trẻ từ 6-35 tháng tuổi, trẻ em dưới 5 tuổi mắc các bệnh nhiễm trùng đi uống Vitamin A phòng chống mù lòa, duy trì đạt tỷ lệ cao.

Cân-đo toàn bộ trẻ em dưới 5 tuổi trong địa bàn huyện/thành phố và báo cáo kết quả cân đo (theo các mẫu dùng cho tuyến xã/huyện có ước tính số trẻ suy dinh dưỡng).

Khuyến khích mọi gia đình phát triển VAC để tạo nguồn thực phẩm giàu dinh dưỡng sử dụng để cải thiện bữa ăn, phòng chống thiếu Vi chất dinh dưỡng.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI:

1. Xác định đối tượng ưu tiên truyền thông:

- **Đối tượng ưu tiên 1:** Các bà mẹ có trẻ 6-35 tháng tuổi, trẻ có nguy cơ mắc các bệnh nhiễm trùng và các trẻ nhỏ dưới 5 tuổi (diện được cân, đo).
- **Đối tượng ưu tiên 2:** Các thành viên trong gia đình, phụ nữ trong diện tuổi sinh đẻ từ 15-49 tuổi, học sinh và mọi người trong cộng đồng.
- **Đối tượng ưu tiên 3:** Các cấp lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể.

2. Thông điệp truyền thông:

Vi chất dinh dưỡng rất cần thiết cho quá trình tăng trưởng, phát triển về thể lực, tầm vóc và trí tuệ, nâng cao sức khỏe, tăng cường sức đề kháng của cơ thể.

Để phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng, mỗi người, mỗi gia đình hãy thực hiện:

1. Bữa ăn hằng ngày cần đa dạng, phối hợp nhiều loại thực phẩm; ưu tiên lựa chọn, sử dụng thực phẩm giàu vi chất dinh dưỡng; thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng.
2. Cho trẻ bú sớm trong vòng 1 giờ đầu sau sinh. Nuôi trẻ bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; cho trẻ bú mẹ đến 24 tháng tuổi hoặc lâu hơn cùng chế độ ăn bổ sung hợp lý.
3. Sử dụng các thực phẩm giàu vi chất dinh dưỡng sẵn có ở địa phương cho bữa ăn hằng ngày của trẻ; thêm mỡ hoặc dầu ăn để tăng cường hấp thu tốt các vitamin tan trong chất béo như vitamin A, vitamin D, vitamin E, vitamin K.
4. Cho trẻ trong độ tuổi uống vitamin A liều cao một năm 2 lần theo hướng dẫn của trạm y tế xã, phường.
5. Trẻ trên 2 tuổi cần được uống thuốc tẩy giun định kỳ một năm 2 lần. Thực hiện vệ sinh ăn uống, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường để phòng chống nhiễm giun, sán.
6. Phụ nữ tuổi sinh đẻ và phụ nữ có thai cần uống viên sắt, axit folic hoặc viên đa vi chất theo hướng dẫn.
7. Tiếp xúc ánh nắng hằng ngày, đúng cách để dự phòng thiếu vitamin D.
8. Đảm bảo an toàn thực phẩm góp phần phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng.

Hãy cho trẻ trong độ tuổi đi uống vitamin A liều cao mỗi năm 2 lần, theo hướng dẫn của trạm y tế xã, phường.

3. Kênh truyền tải:

Qua kênh thông tin đại chúng: Báo, Đài phát thanh - truyền hình Kiên Giang, Đài phát thanh của huyện/thành phố, các loa phát thanh của xã, phường, thị trấn.

Huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể đặc biệt là Y tế, phụ nữ, văn hoá thông tin, Đoàn thanh niên, mở các lớp tập huấn nói chuyện, diễn đàn về phòng chống thiếu Vi chất dinh dưỡng.

Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng bằng các hình thức tổ chức văn nghệ, hội thi (nếu điều kiện cho phép).

4. Thời gian triển khai:

Từ ngày 31/5 đến hết tháng 6/2025.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI:

1. Nội dung:

a. Tại tỉnh:

Phân phối tờ tin chủ đề Vi chất dinh dưỡng, các tài liệu trong chương trình phòng chống suy dinh dưỡng như tờ rơi, áp phích, băng rol...

Cung cấp thông tin cho Báo Kiên Giang, Đài truyền hình Kiên Giang để tuyên truyền cổ động.

Thúc đẩy một số hoạt động truyền thông, làm một số khẩu hiệu, băng rol, panô, áp phích nơi công cộng và các xe truyền thông cổ động cho chiến dịch.

b. Tại huyện/thành phố:

Xây dựng kế hoạch truyền thông cụ thể tại địa phương mình (thời gian, nội dung, hình thức truyền thông...).

Tổ chức lễ phát động chiến dịch, tổ chức các lớp tập huấn cho các bộ xã và cộng tác viên, phân phối tài liệu cho xã.

Phối hợp với đài truyền thanh huyện tuyên truyền chủ đề Vi chất dinh dưỡng hàng ngày, theo nội dung và khẩu hiệu do chương trình cung cấp.

Làm các khẩu hiệu, áp phích, băng rol treo nơi công cộng, xe cổ động tuyên truyền trên các trục lộ chính, vỏ máy có loa phóng thanh tuyên truyền trên đường kênh rạch.

c. Tại xã/phường:

Các loa truyền thanh tại xã phát băng/đĩa cổ động, đọc các tin bài về phòng chống thiếu Vi chất dinh dưỡng, huy động trẻ đi uống A và cân trẻ trong độ tuổi...

Tổ chức tuyên truyền, vận động các gia đình đưa trẻ đi uống Vitmin A và cân trẻ, tăng cường sử dụng các loại thực phẩm giàu vi chất dinh dưỡng sẵn có tại địa phương.

Treo băng rol tại các điểm uống, nơi công cộng...

Nếu điều kiện cho phép, Y tế phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ, Thanh niên, các Ngành tổ chức hội thi kiến thức và thực hành nuôi con, các buổi nói chuyện trao đổi, trình diễn bữa ăn bổ sung cho trẻ và tổ chức cân trẻ trong chiến dịch.

2. Kinh phí hoạt động:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh sử dụng kinh phí hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em đã được Sở Y tế phê duyệt.

Kinh phí hoạt động của huyện, xã dựa vào kinh phí cấp ủy quyền Sở Y tế đã cấp cho địa phương.

Nơi nhận:

- TTYT các huyện/thành phố;
- Khoa TTGD-SK;
- Lưu VT, DD.



PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 7141/KCH - KSDT ngày, 22 tháng 5 năm 2025.....

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì;... K. KSDT.....
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);.....

- Ngày,.....thángnăm.....cho ý kiến phân phối, giải quyết.....

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày,.... tháng,.....năm.....cho ý kiến.....

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày,..... tháng,..... năm..... đề xuất ý kiến.....